TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 34/2024/DS-ST
Ngày: 17 – 6 – 2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Qui

Bà Hồ Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Diện – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2024/QĐXXST–DS ngày 03 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị A, sinh năm 1963 (có mặt).

Địa chỉ: Khu vực B, phường V, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Ông Cao Văn H, sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Khu vực B, phường V, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị A trình bày:

Ngày 15/5/2023 bà A cho ông Cao Văn H vay số tiền 30.000.000 đồng, thỏa thuận mỗi tháng ông H góp cho bà A số tiền 3.000.000 đồng, góp 12 tháng

là 36.000.000 đồng. Khi ông H vay tiền của bà A có viết biên nhận nợ. Sau khi vay tiền ông H có góp cho bà A được 02 tháng với số tiền 6.000.000 đồng. Sau khi góp được 6.000.000 đồng, bà A nghe thông tin ông H vỡ nợ, ông H kêu bà A qua nhà để viết biên nhận nợ khác và thỏa thuận hứa mỗi ngày góp 100.000 đồng cho đến khi hết nợ nên ngày 20/8/2023 ông H viết biên nhận nợ khác và bà A đã trả lại ông H biên nhận nợ ngày 15/5/2023. Từ khi viết biên nhận nợ ngày 20/8/2023 đến nay ông H không góp tiền cho bà A nên phát sinh tranh chấp.

Nay bà A yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Cao Văn H trả cho bà A số tiền 30.000.000 đồng, bà A không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Cao Văn H trình bày: Trước đây ông H và bà P (bà P hiện nay ở đâu thì ông H không biết) sống chung với nhau như vợ chồng có vay của bà A số tiền 30.000.000 đồng, khi đó ông H và bà P có ký biên nhận nợ với bà A, mỗi tháng ông H và bà P góp cho bà A số tiền 3.000.000 đồng, góp được 12 tháng là hết nợ. Sau khi góp hết khoản nợ trên thì bà A nói bà P còn thiếu bà A số tiền 60.000.000 đồng, khi đó ông H có nhận trả nợ thay cho bà P 30.000.000 đồng nên ông H có ký biên nhận nợ ngày 20/8/2023 nhưng thực tế ông H không có nhận số tiền 30.000.000 đồng từ bà A.

Hiện nay bà P không còn sống chung với ông H nên ông H không đồng ý trả số tiền 30.000.000 đồng cho bà A.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền gốc 30.000.000 đồng.

Về án phí: Buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại Tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Đây là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Đối với số tiền vay, căn cứ vào biên nhận ngày 20/8/2023 với nội dung*"Tôi Cao Văn H ở khu vực Bình Tân, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, tôi là công nhân mua dừa bán lại nên hỏi mượn số tiền của Lê Thị A là mợ hàng xóm số tiền là 30.00.000 (ba chục triệu đồng)…".* Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn ông Cao Văn H thừa nhận ông có ký và ghi họ tên vào biên nhận ngày 20/8/2023. Căn cứ Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự đây là tình tiết không phải chứng minh.

Tại phiên tòa, nguyên đơn Lê Thị A yêu cầu bị đơn Cao Văn H có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ 30.000.000 đồng. Bị đơn Cao Văn H không đồng ý trả lại số tiền trên và cho rằng ông H không có vay số tiền 30.000.000 đồng từ bà A, biên nhận nợ ngày 20/8/2023 được ký là do ông H nghe nói bà P (là người sống chung với ông H như vợ chồng) thiếu bà A số tiền 60.000.000 đồng nên ông H nhận trả nợ thay bà P 30.000.000 đồng. Nếu bà P quay lại tiếp tục sống chung với ông H như vợ chồng thì ông H sẽ trả số tiền 30.000.00 đồng cho bà A.

Hội đồng xét xử xét thấy, ông H cho rằng việc giao dịch vay tiền trên là giữa bà P và bà A, ông không có vay của bà A số tiền 30.000.000 đồng. Tuy nhiên ông H không cung cấp được địa chỉ của bà P để Tòa án tiến hành làm việc và ghi lời khai của bà P. Căn cứ khoản 2, khoản 4 Điều 91 Bộ luật dân sự năm 2015 *"Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó" ,"Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc".*

Từ những nhận định trên cho thấy, bị đơn ông Cao Văn H là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, thừa nhận có ký và ghi họ tên vào biên nhận nợ ngày 20/8/2023 nên phải chịu trách nhiệm pháp lý về giao dịch đã xác lập. Tại phiên tòa ông H thừa nhận nếu bà P tiếp tục sống chung với ông H như vợ chồng thì ông H sẽ trả số tiền 30.000.000 đồng cho bà A. Lời thừa nhận của ông H là căn cứ để giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử có cơ sở buộc ông Cao Văn H phải có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị A số tiền 30.000.000 đồng.

[3.2] Về lãi suất: Nguyên đơn Lê Thị A không yêu cầu tính lãi đối với số tiền vay 30.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị đơn Cao Văn H phải chịu số tiền là 1.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463, Điều 357, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26, Điều 35, Điều 91, Điều 92, Điều 147, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thị A về việc yêu cầu bị đơn Cao Văn H trả lại số tiền vay.

2. Buộc bị đơn Cao Văn H có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Lê Thị A số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án. Lãi suất chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Cao Văn H phải chịu 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30

Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS TX Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Đình Tiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Qui **Hồ Thị Út** **Nguyễn Đình Tiến**